

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KẾ TOÁN LIÊN THÔNG
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 442/QĐ-CĐCD
ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng trường CĐCD Vĩnh Long)*

Vĩnh Long, 2017

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 12 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo quyết định số ~~442/QĐ-CĐCĐ~~ ngày 13 tháng 12 năm 2017
của Hiệu Trưởng Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Vĩnh Long)

Tên ngành, nghề: KẾ TOÁN

Mã ngành, nghề: 6340301

Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: học sinh tốt nghiệp THPT và tương đương trở lên

Thời gian đào tạo: từ 1,0 đến 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Cử nhân cao đẳng kế toán có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội; nắm vững kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về kế toán; thiết kế và điều hành hệ thống kế toán trong đơn vị kế toán; có tư duy độc lập; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

Cử nhân kế toán được trang bị kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; Có hiểu biết về chính trị, xã hội và nhân văn; Có kiến thức chuyên sâu và hiện đại về kế toán trong các loại hình đơn vị kế toán; có khả năng học tập nâng cao cũng như học tiếp các chứng chỉ về kiểm toán, kế toán.

1.2.2. Kỹ năng

- Lập, phân loại, tổng hợp chứng từ kế toán
- Ghi sổ chi tiết, sổ kế toán tổng hợp
- Lập báo cáo kế toán tài chính, báo cáo kế toán quản trị trong các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp.
- Thực hành phần mềm kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp
- Phân tích, so sánh, xử lý một cách độc lập về tài chính kế toán, phân tích tài chính doanh nghiệp

- Tư vấn cho lãnh đạo doanh nghiệp về vấn đề tài chính doanh nghiệp
- Sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng
- Kỹ năng làm việc theo nhóm, thuyết trình, sử dụng tiếng Anh.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Có đạo đức, trung thực; có trách nhiệm nghề nghiệp, tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện được giao

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Cán bộ kế toán, tài chính trong các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ; tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 22
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 44 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 225 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 810 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 370 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 665 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/MD	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/Kiểm tra
A	KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG	10	225	81	132	12
1	Chính trị	3	60	30	28	2
2	Pháp luật	1	15	11	2	2
3	Giáo dục thể chất	1	30	2	26	2
4	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	1	30	4	24	2
5	Tin học	1	30	4	24	2
6	Ngoại ngữ	3	60	30	28	2
B	KIẾN THỨC Giáo dục chuyên nghiệp	34	810	289	497	24
I	Kiến thức cơ sở					
1	Xác suất thống kê	3	60	30	28	2

2	Toán kinh tế	3	60	30	28	2
3	Quản trị học	2	30	28	0	2
4	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1	30	8	20	2
5	Văn bản hành chính	2	45	15	28	2
	Kiến thức ngành (Kiến thức chuyên môn)					
	<i>Bắt buộc:</i>					
1	Tài chính doanh nghiệp	3	60	30	28	2
2	Kế toán doanh nghiệp	3	60	30	28	2
3	Kế toán và Khai báo thuế	3	60	30	28	2
4	Kế toán quản trị	3	60	30	28	2
6	Thực hành kế toán trên phần mềm kế toán	2	45	15	28	2
7	Kiểm toán	2	30	28	0	2
9	Thực tập tốt nghiệp	5	225		225	
	<i>Tự chọn: Chọn 2 trong tổng số 6</i>					
1	Kế toán ngân hàng	2	45	15	28	2
2	Lý thuyết bảo hiểm	2	45	15	28	2
3	Nghiệp vụ ngân hàng	2	45	15	28	2
Cộng toàn khóa		44	1035	370	629	36

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo

Thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ngày 13 tháng 3 năm 2017, Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

+ 01 tín chỉ lý thuyết tương đương với 15 giờ thực học và 30 giờ chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn;

+ 01 tín chỉ thực hành tương đương với 30 giờ thực học và 15 giờ chuẩn bị cá nhân;

+ 01 tín chỉ thực tập/rèn nghề tại doanh nghiệp tương đương với 45 giờ thực học.

+ Thời gian đào tạo: 1,5 năm

+ Thời gian học tập: 66 tuần

+ Thời gian thực học tối thiểu: 999 giờ

+ Thời gian ôn, kiểm tra hết môn học, mô-đun: 36 giờ

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp:

